

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp CGKL K9 Mã lớp học 28,055 Lý thuyết

Môn học: MH009 Chính trị cuối khóa

Giáo viên: Phan Thi Phương Thảo

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi: 23/05/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD171859	Uông Huy An	24/10/1999	7	01	An	
2	CD172369	Tạ Huy Anh	24/10/1999	5	01	Anh	
3	CD173094	Nguyễn Nguyệt Ánh	25/12/1999	7	02	Ánh	
4	CD170002	Nguyễn Xuân Chiến	08/02/1997	7	01	chiến	
5	CD170099	Nguyễn Văn Cường	05/09/1995	6	01	Cu2	
6	CD173421	Phạm Công Danh	22/11/1998	6	01	Danh	
7	CD172834	Nguyễn Văn Đạo	01/08/1999	7	01	Đạo	
8	CD170351	Vũ Tiến Đức	23/10/1999	6	01	Đức	
9	CD172810	Lê Minh Dũng	15/09/1999	6	01	Dũng	
10	CD173540	Phạm Tiến Dũng	08/11/1998	7	01	Dũng	
11	CD173150	Nguyễn Văn Duy	05/03/1999	5	01	Duy	
12	CD171978	Phùng Đức Gia	15/01/1999	6	01	Gia	
13	CD171957	Ngô Quang Hải	15/04/1999	6	01	Hải	
14	CD172289	Nguyễn Hồng Hải	27/09/1999	6	01	Hải	
15	CD172168	Nguyễn Thanh Hải	18/08/1999	7	01	Hai?	
16	CD171870	Đào Minh Hiếu	14/11/1999	6	01	Hiếu	
17	CD173569	Ngô Trung Hiếu	26/01/1999	7	01	Hu2	
18	CD173583	Phạm Đình Hoàng	06/10/1998	6	01	Hoàng	
19	CD171374	Phùng Huy Hoàng	01/12/1999	7	01	Hu2 Hoàng	
20	CD172262	Nguyễn Văn Hùng	08/12/1998	7	02	Hu2	
21	CD172555	Nguyễn Văn Hưng	10/10/1999	7	01	Hu2	
22	CD171950	Bùi Quốc Huy	13/10/1999	7	01	Huy	
23	CD170014	Nguyễn Trọng Kiên	29/07/1997	7	02	Kiên	
24	CD171958	Đỗ Thế Lâm	07/06/1999	5	01	Lâm	
25	CD171971	Phan Hải Long	28/12/1999	6	01	Phan	
26	CD170030	Phạm Khắc Luyện	13/05/1996	7	01	Luyện	
27	CD172762	Nguyễn Phương Nam	29/08/1999	6	01	Nam	
28	CD170155	Nguyễn Tuấn Nghĩa	21/10/1999	7	01	Nghĩa	
29	CD172980	Trần Hữu Nguyên	09/05/1998	6	01	Nguyên	
30	CD172664	Nguyễn Văn Phi	11/08/1999	6	01	Phi	
31	CD170591	Nguyễn Đại Phú	12/08/1999	7	01	Phú	
32	CD172233	Nguyễn Văn Phúc	21/09/1999	7	01	Phúc	
33	CD171005	Hà Văn Quyền	10/04/1998	6	01	Quyên	
34	CD170373	Nguyễn Trường Sơn	07/07/1999	6	01	Sơn	
35	CD171666	Nguyễn Văn Tấn	22/09/1999	5	01	Tấn	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD170724	Nguyễn Ngọc Thắng	24/03/1999	6	01	Thắng	
37	CD171596	Nguyễn Việt Thắng	15/05/1999	5	01	Thắng	
38	CD173679	Nguyễn Việt Thành	08/10/1998	6	01	Thành	
39	CD171529	Phạm Văn Thành	07/07/1998	6	01	Thành	
40	CD171343	Nguyễn Khắc Thạnh	14/02/1999	6	01	Thạnh	
41	CD171797	Vũ Đình Toàn	22/07/1999	7	01	Toàn	
42	CD170228	Nguyễn Văn Trường	18/01/1998	6	01	Trường	
43	CD170683	Hoàng Khắc Anh Tú	09/06/1999	7	01	Tú	
44	CD172006	Nguyễn Văn Tự	20/06/1999	7	01	Tự	
45	CD171159	Trần Trọng Tuấn	10/02/1999	7	01	Tuấn	
46	CD170610	Nguyễn Sơn Tùng	19/04/1999	6	01	Tùng	

Tổng số sinh viên dự thi: 46
Số sinh viên đạt: 46

Tổng số tờ giấy thi: 49
Ngày giáo viên nộp điểm: 1/6/2020
Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Phan Thị Phương Thảo

Phan Thị Phương Thảo

CÁN BỘ COI THI 1

Đỗ Thị Kim Hoa

Đỗ Thị Kim Hoa

TRƯỞNG KHOA

ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc

PHÓ TRƯỞNG KHOA

ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc

Nguyễn Châu Dung

Nguyễn Châu Dung